TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 29/12/2025
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Dương Văn Nhuận;

- Ông Đinh Quang Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuỷ- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2025/TLST – HNGĐ ngày 02/10/2025, về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2025/QĐXXST – HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Vĩnh Q, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số B H, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Hoàng Mỹ L, sinh năm 1991; nơi đăng ký TT: Số C V, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số B H, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng, đến 27/11/2025 về cư trú tại số C V, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự đều có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn xin ly hôn ghi ngày 07 tháng 9 năm 2025; bản tự khai và biên bản lấy lời khai của ông Nguyễn Vĩnh Q trình bày:* Ông và bà Nguyễn Hoàng Mỹ L đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường F, thành phố Đ (nay là phường C - Đ), tỉnh Lâm Đồng vào ngày 08/7/2020, hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau; nguyên nhân là không thống nhất trong việc nuôi dạy con chung, bà L không tôn trọng ông; vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2024 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Ông và bà L có 1 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Đan Q1, sinh ngày 16/7/2021, khi ly hôn ông đồng ý giao con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục. Ông có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 3.000.000đồng/tháng, cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng ông không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

* *Bị đơn Nguyễn Hoàng Mỹ L trình bày*: Bà và ông Nguyễn Vĩnh Q kết hôn ngày 08/7/2020 tại Ủy ban nhân dân phường F, thành phố Đ (nay là phường C - Đ), tỉnh Lâm Đồng; hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc; đến tháng 5/2024 thì vợ chồng phát sinh mẫu thuẫn; nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau; ông Q không đồng ý ngồi lại để vợ chồng giải quyết, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Bà cho rằng, hiện nay ông Q có người phụ nữ khác nên tình cảm với bà nhạt dần; tuy nhiên, bà không có chứng cứ để chứng minh. Từ tháng 5 năm 2024 đến nay vợ chồng sống ly thân, ông Q thường xuyên ở lại nơi làm việc, vợ chồng không liên lạc và quan tâm đến nhau. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, ông Q không liên lạc với bà và cũng không quan tâm đến bà và con chung, ông Q đã chặn số điện thoại và mạng xã hội là zalo của bà.

Bà xác định vẫn còn tình cảm với ông Q nên không đồng ý ly hôn, bà mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cho con có đầy đủ cha và mẹ.

- Về con chung: Vợ chồng bà có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Đan Q1, sinh ngày: 16/7/2021. Bà không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Q; trong trường hợp Tòa án giải quyết cho vợ chồng bà ly hôn thì bà có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung; yêu cầu ông Nguyễn Vĩnh Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Hoàng Mỹ L xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Toà án đã tiến hành hoà giải nhưng không thành, các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày tại bản tự khai.

Tại phiên toà, ông Q vẫn yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn; còn bà L không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên không có ý kiến gì.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho ông Nguyễn Vĩnh Q được ly hôn với bà Nguyễn Hoàng Mỹ L. Giao con chung Nguyễn Hoàng Đan Q1, sinh ngày: 16/7/2021 cho bà L được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục. Ông Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Buộc ông Nguyễn Vĩnh Q phải chịu tiền án hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Vĩnh Q đối với bà Nguyễn Hoàng Mỹ L là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình. Bị đơn cư trú tại phường C - Đ (theo bị đơn trình bày đã chuyển về cư trú tại số C V, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh từ 27/11/2025) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào Trích lục kết hôn (bản sao) số 94/2025/TLKH-BS ngày 07/8/2025 của UBND phường C – Đ, tỉnh Lâm Đồng và ý kiến trình bày của các bên đương sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Vĩnh Q với bà Nguyễn Hoàng Mỹ L là hợp pháp, phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Vĩnh Q thì: Qúa trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi nhau, đã sống ly thân nhiều tháng; hiện tại vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống; mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho ông Q được ly hôn bà L là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. Về con chung: Các đương sự cùng xác định có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Đan Q1, sinh ngày: 16/7/2021. Theo bà L, trong trường hợp Toà án giải quyết cho ly hôn thì bà có nguyện vọng được nuôi con và yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng; còn ông Q đồng ý theo yêu cầu của bà L nên cần ghi nhận nội dung này của các bên.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự cùng xác định không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Ông Nguyễn Vĩnh Q phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 51, 54, 56, 57, 58 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Vĩnh Q: Ông Nguyễn Vĩnh Q và bà Nguyễn Hoàng Mỹ L được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Đan Q1, sinh ngày: 16/7/2021 cho bà Nguyễn Hoàng Mỹ L có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Vĩnh Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền là 3.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Vĩnh Q phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí về việc cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0003768 ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự số 1 – Lâm Đồng. Ông Q còn phải đóng tiếp số tiền án phí 300.000 đồng.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 1 – Lâm Đồng;
- UBND phường Cam Ly – Đà Lạt (phường 6 cũ);
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phương Dung